

Số: /GD&ĐT
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục tiểu học năm học 2023-2024.

Lạc Thủy, ngày tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Các trường Tiểu học, TH&THCS trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 3819/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024; Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Công văn số 2388/SGDĐT-MN&TH ngày 18/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục tiểu học, cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; tiếp tục thực hiện chủ đề năm học "**Chủ động - Đoàn kết - Kỷ cương - An toàn - Chất lượng**".

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì bền vững chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, đổi mới sáng tạo trong quản lý dạy và học, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường.

Tiếp tục thực hiện xây dựng không gian trường học, lớp học “An toàn - Sáng tạo - Hiệu quả. Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Các cơ sở giáo dục tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH²; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt, chủ động trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4

Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT ban hành³, cụ thể:

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT v/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

³ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 v/v tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 v/v hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 v/v hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 v/v hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; ...

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định⁴; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁵, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018⁶; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Đối với cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều nhằm rèn luyện cho học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết,..; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, ...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

⁴ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

⁵ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm.

⁶ Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2)

b) Đối với lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, Phòng GD&ĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018⁷, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; tập trung đổi mới phương pháp dạy học, cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018⁸. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình GDPT cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

a) *Đối với lớp 1 và lớp 2*: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018⁹. Căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, cơ sở giáo dục chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 theo danh mục sách giáo khoa do các trường lựa chọn, lớp 2 sử dụng theo danh mục sách giáo khoa được UBND tỉnh phê duyệt¹⁰ và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GD&ĐT¹¹ và các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT¹².

⁷ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 v/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

⁸ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 v/v thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

⁹ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 v/v hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

¹⁰ Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh v/v phê duyệt Danh mục SGK lớp 2 và lớp 6 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Công văn số 316/GD&ĐT ngày 10/5/2021 của Phòng GD&ĐT v/v hướng dẫn sử dụng SGK lớp 1, lớp 2 theo CTGDPT 2018 trong các cơ sở GDPT.

¹¹ Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chỉ thị 3798/CT-BGDĐT ngày 24/9/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 3453/BGDĐT-GDTH ngày 08/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

¹² Công văn số 411/GD&ĐT ngày 08/6/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn lựa chọn, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong trường tiểu học, trường phổ thông có cấp tiểu học;...

b) Đối với lớp 3 và lớp 4

Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình tiếng Anh và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT¹³ và Quyết định của UBND tỉnh Hoà Bình phê duyệt sách giáo khoa sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh¹⁴, văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT¹⁵.

- Các trường có đủ điều kiện, khuyến khích đưa giáo viên bản ngữ vào hỗ trợ giảng dạy trong nhà trường. Các trường dùng kinh phí xã hội hóa trong việc chi trả cho giáo viên bản ngữ, sử dụng phần mềm hỗ trợ với sự đồng thuận, tự nguyện của cha mẹ học sinh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tiếng Anh, đặc biệt khai thác tối đa và hiệu quả hệ thống sách mềm trên trang **sachmem.vn** trong giảng dạy chương trình tiếng Anh.

c) Đối với lớp 5

Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 hoặc Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp tiểu học¹⁶ theo quy định; tăng cường tổ chức dạy đủ 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GD&ĐT¹⁷.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài¹⁸. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển

¹³ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 v/v tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

¹⁴ Công văn số 702/UBND-NVL ngày 06/5/2022 v/v đảm bảo đủ các điều kiện dạy học môn Tiếng Anh, Tin học theo CTGDPT 2018; Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình từ năm học 2022-2023; Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh v/v phê duyệt Danh mục SGK lớp 4 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

¹⁵ Công văn số 541/GD&ĐT ngày 20/6/2022 của Phòng GD&ĐT v/v hướng dẫn sử dụng SGK lớp 3 theo CTGDPT 2018 trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023; Công văn số 1198/SGD&ĐT-MN&TH ngày 11/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn bổ sung lựa chọn, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo cấp tiểu học năm học 2022-2023; Công văn số 284/GD&ĐT ngày 07/4/2023 của Phòng GD&ĐT v/v hướng dẫn sử dụng SGK lớp 4 theo CTGDPT 2018 trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023-2024; công văn 487/GD&ĐT ngày 25/5/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn bổ sung lựa chọn xuất bản phẩm tham khảo cấp tiểu học năm học 2023-2024.

¹⁶ Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT v/v ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

¹⁷ Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 v/v chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

¹⁸ Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT¹⁹.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT²⁰; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng lớp, học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6.

Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục **Scratch** để tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy, sáng tạo khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học.

4. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nội dung giáo dục “Địa phương em”

- Các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện hiệu quả dạy học nội dung giáo dục địa phương tích hợp trong các môn học và hoạt động giáo dục lớp 1, 2, 3 và thực hiện tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương lớp 4, trong đó tích hợp với nội dung giáo dục “Địa phương em” trong môn Lịch sử và Địa lý lớp 4²¹ phù hợp với thực tiễn của địa phương.

5. Triển khai giáo dục STEM

Các cơ sở giáo dục chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018²², cụ thể như sau:

- Tăng cường áp dụng giáo dục STEM trong giáo dục cấp Tiểu học nhằm góp phần thực hiện mục tiêu Chương trình GDPT 2018; đưa nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên môn, xây dựng các chủ đề giáo dục STEM phù hợp, hiệu quả.

- Các trường học quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của địa

¹⁹ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 v/v tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

²⁰ Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019- 2020.

²¹ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học; Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 cấp tiểu học.

²² Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GD&ĐT v/v hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Kế hoạch số 853/KH-GD&ĐT ngày 23/9/2022 của Phòng GD&ĐT v/v Kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học.

phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định²³.

- Tổ chức ngày hội giáo dục Stem quy mô cấp trường, cấp cụm trường phù hợp với thực tiễn của địa phương, tổ chức 03 chuyên đề giáo dục Stem cấp huyện tại các trường TH&THCS A xã Đồng Tâm, Tiểu học thị trấn Chi Nê, TH&THCS Lạc Long.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học²⁴; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường²⁵; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên²⁶.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục tích cực nghiên cứu xây dựng kế hoạch và triển khai áp dụng hiệu quả các mô hình đổi mới sáng tạo trong quản lý dạy và học được nhân rộng lan toả trong những năm học trước phù hợp với thực tiễn của nhà trường, địa phương.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

²³ Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

²⁴ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 v/v hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

²⁵ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục về quyền con người,...

²⁶ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học²⁷.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT²⁸, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô lớp học vượt quá quy định.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí thành phân khu riêng biệt cho từng cấp học và khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông²⁹, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp học, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định³⁰.

²⁷ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 và Công văn số 3780/SGD&ĐT-MN&TH ngày 21/12/2022 của Sở GD&ĐT.

²⁸ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 v/v hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 v/v rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

²⁹ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

³⁰ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT³¹.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì 100% xã, thị trấn duy trì phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo đúng các văn bản hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định Bộ GD&ĐT³², gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học tiêu biểu, điển hình, từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng.

Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

3. Triển khai các giải pháp tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

3.1. Tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số, việc dạy học tăng cường tiếng Việt theo Kế hoạch của UBND tỉnh và các tài liệu đã được Bộ GD&ĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt³³.

³¹ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

³² Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông

³³ Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh v/v Kế hoạch giai đoạn 2 triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2020, định hướng

Các trường thực hiện linh hoạt các giải pháp xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh: tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học nhằm tăng cường, hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh; tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học dưới nhiều hình thức: tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”, tổ chức các tiết học tại thư viện; đối với lớp 1 tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

3.2. Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

Các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 theo quy định của Bộ GD&ĐT. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nội dung, phương pháp dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 để thực hiện chuẩn bị tâm thế và kỹ năng học tập cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản³⁴ quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Tăng cường tham mưu các cấp lãnh đạo quan tâm chế độ, chính sách cho giáo viên dạy trẻ giáo dục hòa nhập, nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật và người dạy.

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức

2025" trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ tỉnh Hòa Bình. Công văn số 1949/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2021 v/v triển khai các hoạt động và giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số.

³⁴ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật,...

thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định³⁵.

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện từng trường, từng địa phương các cơ sở giáo dục dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng. Tại các địa bàn khó khăn để đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh có thể tổ chức dạy học lớp ghép, mỗi lớp ghép không quá 15 học sinh/lớp và không quá 2 trình độ, trường hợp đặc biệt có thể ghép 3 trình độ nhưng mỗi lớp không quá 10 học sinh/lớp, tổ chức lớp ghép gồm các trình độ liền nhau đảm bảo quy định tại điều lệ trường tiểu học, hạn chế ghép lớp ở các lớp đầu cấp (lớp 1) và cuối cấp (lớp 5); thực hiện tổ chức dạy học các lớp ghép bảo đảm chất lượng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT³⁶.

6. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học

Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, "sân chơi" trí tuệ cho học sinh tiểu học như: Ngày hội học sinh tiểu học, Tìm hiểu An toàn giao thông, Trạng Nguyên tiếng Việt, Vì Hòa Bình giỏi tiếng Anh, Giao lưu Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, Olympic Toán, tiếng Anh trên Internet, ... trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh, giáo viên và nhà trường; các hoạt động phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh tiểu học³⁷.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Tiếp tục thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo điều chuyển, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT³⁸.

³⁵ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

³⁶ Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 của Bộ GD&ĐT v/v hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Công văn số 3098/SGD&ĐT-MN&TH ngày 24/10/2022 của Sở GD&ĐT v/v hướng dẫn triển khai dạy học lớp ghép cấp tiểu học từ năm học 2022-2023.

³⁷ Công văn số 6373/BGDĐT-GDTH ngày 06/11/2014 của Bộ GD&ĐT v/v điều chỉnh một số nội dung hướng dẫn học sinh tiểu học tham gia các hoạt động giao lưu, "sân chơi" trí tuệ và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT

³⁸ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GD&ĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Chi thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ v/v tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định³⁹, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

Tổ chức rà soát, tổng hợp xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo theo các văn bản hướng dẫn⁴⁰.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên⁴¹.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành lập đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán triển khai Chương trình GDPT 2018; phân công cốt cán phụ trách và hỗ trợ các trường kịp thời và hiệu quả.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Các cơ sở giáo dục dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Chủ động thực hiện rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học bảo đảm phù hợp với thực tiễn, có các biện pháp, phương án cụ thể giải quyết vấn đề trường, lớp tại từng địa bàn, đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh và không để tình trạng gây bức xúc trong nhân dân; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

³⁹ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

⁴⁰ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GD&ĐT Quy định về việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ đào tạo; Công văn số 1019/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 24/3/2020 của Bộ GD&ĐT về việc chuẩn bị đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018.

⁴¹ Kế hoạch 1566/SGD&ĐT-MN&TH ngày 01/6/2023 của Sở GD&ĐT v/v Kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV cấp tiểu học triển khai CTGDPT 2018, năm học 2023-2024; Kế hoạch số 1915/SGD&ĐT-MN&TH ngày 06/7/2023 của Sở GD&ĐT v/v Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV cấp tiểu học năm học 2023-2024.

Tăng cường tham mưu ủy ban nhân dân huyện, cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Các cơ sở giáo dục thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; vào đầu năm học yêu cầu các cơ sở giáo dục công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định⁴²; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5

Các cơ sở giáo dục nghiên cứu, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa đảm bảo theo quy định, tổ chức thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

2.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc và nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Tiếp tục duy trì mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT⁴³ nhằm tiếp tục củng cố, đổi

⁴² Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

⁴³ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021; Công văn số 162/GD&ĐT ngày 12/3/2021 của Phòng GD&ĐT v/v hướng dẫn tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học, trường phổ thông có cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”⁴⁴ phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số tại trường Tiểu học thị trấn Chi Nê (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) các trường triển khai thí điểm theo nhu cầu và điều kiện thực tế của từng địa phương và từng cơ sở giáo dục. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dạy và học đảm bảo việc lưu hồ sơ hiệu quả, khoa học và phù hợp.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

⁴⁴ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch 219/KH-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Tham mưu ủy ban nhân dân huyện thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định⁴⁵; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Các cơ sở giáo dục phổ thông sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hoá thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định⁴⁶, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh⁴⁷ về quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục.

V. **Đẩy mạnh công tác truyền thông**

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

⁴⁵ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ v/v tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; Luật Giáo dục 2019; Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022.

⁴⁶ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; NQ 19-NQ/TU ngày 29/6/2023 của Tỉnh uỷ về tăng cường nguồn lực phát triển GD&ĐT đáp ứng yêu cầu đổi mới trên địa bàn tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2023-2030.

⁴⁷ Nghị quyết số 164/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Phê duyệt mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Năm học 2023-2024 mỗi trường học trên địa bàn huyện có 01 bài viết đưa tin trên Website ngành về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học (*thời gian theo phụ lục 3 đính kèm*).

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương, các trường học xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các trường học phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo (chuyên môn Tiểu học) để được hướng dẫn và kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên
- TP, các PTP
- Website ngành;
- Lưu: VT. (Ha.10b).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Đinh Thị Thúy Hà

DỰ KIẾN MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG THI, GIAO LƯU, SÂN CHƠI TRÍ TUỆ CẤP TIỂU HỌC**Năm học 2023-2024***(Kèm theo Công văn số /GD&ĐT ngày /8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)*

TT	Nội dung	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Giao lưu Olympic trên Internet Toán, tiếng Anh	Học sinh lớp 1-5	Tháng 02-4/2024	- Quy mô: cấp trường; cấp huyện; cấp tỉnh; cấp quốc gia - Tổ chức thi trên mạng Internet theo các vòng thi.
2	Ngày hội dành cho học sinh tiểu học	Học sinh tiểu học từ lớp 1-5	20/3/2024	- Quy mô: cấp trường/cụm trường; cấp huyện - Số lượng: 100% các trường
3	Thi "Trạng Nguyên tiếng Việt" trên internet	Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5	Tháng 9/2023 đến tháng 5/2024	- Vòng thi sơ khảo (cấp trường): vòng thi số 12, 13, 14 - Vòng thi Hương (cấp huyện): vòng thi số 15, 16 - Vòng thi Hội (cấp tỉnh): vòng thi số 17, 18 - Vòng thi Đình (cấp toàn quốc): HS khối 4, 5 thi vòng thi số 19.
4	Cuộc thi "Vì Hòa Bình giỏi tiếng Anh" cấp Tiểu học	Học sinh từ lớp 3 đến lớp 5	Từ tháng 9/2023 đến tháng 02/2024	- Quy mô: cấp trường, cấp huyện; cấp tỉnh - Hình thức: thi trên máy tính - Số lượng: Theo đăng ký của các trường
5	Hội giảng Mùa xuân & Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học	GV các khối lớp từ lớp 1-5. Giáo viên lớp 3 Tiếng Anh, Tin học, Thể dục	Tháng 12/2024	- Quy mô: cấp trường, cấp huyện; cấp tỉnh - Nội dung: Theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT - Số lượng: Dự kiến mỗi trường chọn 02- 04 giáo viên lớp 3, GV bộ môn mỗi môn 01 giáo viên; 2-3 giáo viên các khối lớp tham gia Hội giảng.
6	Cuộc thi xây dựng không gian trường học, lớp học "An toàn, sáng tạo và hiệu quả"	Trường TH, trường PT có cấp tiểu học	Tháng 01- 3/2024	- Quy mô: cấp huyện, cấp tỉnh - Số lượng: 100% các trường tham gia

ĐĂNG KÝ MÔ HÌNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG DẠY HỌC VÀ QUẢN LÝ
Năm học 2023-2024

(Kèm theo Công văn số /GD&ĐT ngày /8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

TT	Trường	Tên mô hình đổi mới sáng tạo trong quản lí dạy và học	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Tổ chức cấp	Ghi chú
*						
1			Tháng 10/2023	Trường tiểu học	Huyện	
2			Tháng 02/2024		Tỉnh	
3						
...						

Lưu ý: Nộp phụ lục 2 về Phòng GD&ĐT trước ngày 15/9/2023

NGƯỜI LẬP BIỂU

Lạc Thủy, ngày tháng 9 năm 2023
HIỆU TRƯỞNG

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ*Phụ lục 3***VIẾT BÀI ĐĂNG TRÊN MỤC TIN BÀI TỪ ĐỊA PHƯƠNG TRÊN WEBSITE NGÀNH***(Kèm theo Công văn số /GD&ĐT ngày /9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lạc Thủy)*

TT	Trường thực hiện	Thời gian đăng bài (25 hàng tháng)	Ghi chú
1	TH&THCS xã An Bình	Tháng 9	Bài viết kèm hình ảnh, video
2	TH&THCS xã Hưng Thi	Tháng 10	
3	TH&THCS An Lạc	Tháng 11	
4	TH&THCS Đồng Môn	Tháng 11	
5	TH&THCS A xã Đồng Tâm	Tháng 12	
6	TH&THCS xã Đồng Tâm	Tháng 12	
7	TH&THCS xã Khoan Dụ	Tháng 1	
8	TH&THCS xã Yên Bồng	Tháng 1	
9	TH&THCS Liên Hòa	Tháng 2	
10	TH&THCS Cổ Nghĩa	Tháng 2	
11	TH&THCS Lạc Long	Tháng 3	
12	Tiểu học Thanh Hà	Tháng 3	
13	Tiểu học thị trấn Chi Nê	Tháng 4	
14	TH&THCS Thanh Nông	Tháng 4	
15	TH&THCS xã Phú Thành	Tháng 5	
16	TH&THCS Phú Lão	Tháng 5	

Bài viết gửi về Phòng GD&ĐT vào ngày 25 hàng tháng (gửi về địa chỉ email: tieuhoc.lat@hoabinh.edu.vn)